

Số: 682/TB-ĐHNN
V/v tuyển sinh sau đại học đợt 2 năm 2017

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2017

THÔNG BÁO TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2017 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Kính gửi:

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành theo Quyết định số 4668/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/12/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Quy chế đào tạo sau đại học ở ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 1555/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/5/2011 đã được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 3050/QĐ-ĐHQGHN ngày 17/9/2012 và Quyết định số 4280/QĐ-ĐHQGHN ngày 14/11/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Quy chế tạm thời về công tác tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 1080/QĐ-ĐHQGHN ngày 20/4/2016 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Quy định về việc xét tuyển người nước ngoài vào học tại ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 4299/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/10/2015 của Giám đốc ĐHQGHN;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh sau đại học đợt 2 năm 2017 số 1888/HD-ĐHQGHN ban hành ngày 06/06/2017 của Giám đốc ĐHQGHN;

Trường ĐHNN-ĐHQGHN xin thông báo tuyển sinh sau đại học đợt 2 năm 2017 của Trường như sau: *(Chỉ tiêu tuyển sinh xin xem Phụ lục 1 kèm theo)*

1. Giới thiệu chung

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) tổ chức **thi tuyển** đào tạo thạc sĩ và **xét tuyển** đào tạo tiến sĩ các chuyên ngành Ngoại ngữ kỳ thi tuyển sinh **sau đại học đợt 2 năm 2017**, cụ thể thời gian như sau:

Các ngày thi: **Thứ Bảy 09 tháng 9 năm 2017**

Chủ Nhật 10 tháng 9 năm 2017

Tổ chức đánh giá hồ sơ chuyên môn (xét tuyển đào tạo tiến sĩ) từ ngày **11/9 đến 26/9/2017**.

Các ngành tuyển sinh:

- Đào tạo **thạc sĩ**: tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, tiếng Đức, tiếng Nhật Bản

- Đào tạo **tiến sĩ**: tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc

1.1. Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

1.1.1. Thời gian đào tạo

02 năm theo hình thức đào tạo chính quy tập trung

1.1.2. Chuyên ngành đào tạo

+ Ngành *Tiếng Anh*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Anh* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh*.

+ Ngành *Tiếng Nga*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Nga* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga*.

+ Ngành *Tiếng Pháp*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Pháp* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp*.

+ Ngành *Tiếng Trung Quốc*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Trung Quốc* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc*.

+ Ngành *Tiếng Nhật*: chuyên ngành *Ngôn ngữ Nhật Bản*.

+ Ngành *Tiếng Đức*: chuyên ngành *Ngôn ngữ Đức*.

1.2. Tuyển sinh đào tạo tiến sĩ

1.2.1. Thời gian đào tạo

- Đào tạo từ cử nhân: **04 năm**, theo hình thức chính quy tập trung

- Đào tạo từ thạc sĩ: **03 năm**, theo hình thức chính quy tập trung

1.2.2. Chuyên ngành đào tạo

+ Ngành *Tiếng Anh*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Anh* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh*.

+ Ngành *Tiếng Nga*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Nga* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Nga*.

+ Ngành *Tiếng Pháp*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Pháp* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Pháp*.

+ Ngành *Tiếng Trung Quốc*: các chuyên ngành *Ngôn ngữ Trung Quốc* và *Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc*.

1.3. Chế độ thu học phí

Học viên cao học (đào tạo thạc sĩ) và nghiên cứu sinh (đào tạo tiến sĩ) đều phải đóng *học phí* theo quy định của Nhà nước. Mức thu cụ thể sẽ được thông báo theo hướng dẫn thu học phí của Trường Đại học Ngoại ngữ.

2. Điều kiện dự thi/ dự tuyển

2.1. Dự thi đào tạo thạc sĩ

Về văn bằng: Thí sinh cần đáp ứng điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ các hệ đào tạo (**chính quy, vừa làm vừa học, bằng do nước ngoài cấp**) ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng kí dự thi. Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

Về chính sách ưu tiên: Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm 10 điểm (thang điểm 100) cho môn ngoại ngữ và 01 điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản. Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng **một** lần ưu tiên (xin xem *Phụ lục 2* kèm theo dưới đây).

2.2. Dự tuyển đào tạo tiến sĩ

2.2.1. *Về văn bằng, công trình khoa học đã công bố và tham niên công tác*: Thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ cần đáp ứng các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp hoặc ngành gần với ngành đăng ký dự tuyển;

- Có công trình khoa học (bài báo hoặc báo cáo) liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển với số lượng cụ thể như sau:

a) Đối với người có bằng đại học (ngành đúng loại giỏi trở lên) hoặc bằng thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu: tối thiểu 1 bài báo hoặc báo cáo.

b) Đối với người có bằng thạc sĩ theo định hướng ứng dụng hoặc thực hành, hoặc có luận văn thạc sĩ dưới 10 tín chỉ: tối thiểu 2 bài báo hoặc báo cáo.

- Có ít nhất 2 năm công tác liên quan đến chương trình đào tạo mà thí sinh đăng ký dự tuyển đối với các thí sinh đã có bằng thạc sĩ.

2.2.2. Về văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2: Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ cần có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Thí sinh đăng ký dự tuyển đáp ứng quy định tại mục a) khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại mục b) khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (xin xem quy định tại *Phụ lục 9*) theo quy định tại mục c) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

e) Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành ngôn ngữ Anh hoặc sư phạm tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (xin xem quy định tại *Phụ lục 9*) theo quy định tại mục c) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc đáp ứng quy định tại mục a) khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại mục b) khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài không phải là tiếng Anh.

2.2.3. *Về chuyên môn*: Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ cần có **Đề cương nghiên cứu** và **Thư giới thiệu** đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của thí sinh, trong đó:

Đề cương nghiên cứu cần trình bày rõ ràng về lý do chọn đề tài nghiên cứu, giá trị khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu thông qua sự phù hợp với chuyên ngành đăng kí đào tạo, tính thời sự và sáng tạo, sự rõ ràng của mục tiêu, nội dung và phương pháp nghiên cứu, triển vọng ứng dụng kết quả nghiên cứu; mức độ khả thi của đề tài nghiên cứu thông qua năng lực, kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh đối với đề tài nghiên cứu, dự kiến kế hoạch thực hiện đề tài nghiên cứu hợp lí.

Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của thí sinh của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với thí sinh và am hiểu lĩnh vực mà thí sinh dự định nghiên cứu.

Lưu ý:

- Các đối tượng có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

2.4. Các điều kiện khác

Thí sinh cần có lý lịch rõ ràng, có đủ sức khỏe để học tập, không trong thời gian bị kỷ luật...

3. Nội dung thi tuyển đào tạo thạc sĩ và xét tuyển đào tạo tiến sĩ

3.1. Các môn thi tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

1. **Môn cơ bản**: Tùy theo chuyên ngành dự thi, thí sinh sẽ thi một trong các môn sau: *Ngôn ngữ Anh, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ Nga, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Nga; Ngôn ngữ Pháp, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Pháp; Ngôn ngữ Trung Quốc, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc; Ngôn ngữ Nhật Bản; Ngôn ngữ Đức* (dạng thức môn thi cơ bản xin xem *Phụ lục 4* đính kèm dưới đây).

2. **Môn cơ sở**: *Năng lực sử dụng tiếng Anh, Năng lực sử dụng tiếng Nga, Năng lực sử dụng tiếng Pháp, Năng lực sử dụng tiếng Trung Quốc, Năng lực sử dụng tiếng Nhật, Năng lực sử dụng tiếng Đức* (thi 02 phần, phần 1: Đọc hiểu, Từ vựng - Ngữ pháp, Viết luận; phần 2: Vấn đáp) (dạng thức môn thi xin xem *Phụ lục 5* đính kèm dưới đây).

3. **Môn Ngoại ngữ thứ 2**: Thí sinh chọn sẽ thi một trong các tiếng Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, hoặc Ả Rập (dạng thức môn thi xin xem *Phụ lục 6* đính kèm).

Thí sinh được miễn thi môn Ngoại ngữ thứ 2 nếu đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ GD&ĐT về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng hoặc bằng tốt nghiệp đại học chương trình đào tạo chuẩn quốc tế, chương trình đào tạo tài năng, chương trình đào tạo chất lượng cao của ĐHQGHN;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc sư phạm tiếng nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: bậc 3 đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuẩn ĐHQGHN, bậc 4 đối với chương trình thạc sĩ liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng, bậc 5 đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuẩn quốc tế. Chứng chỉ có giá trị trong thời hạn 2 năm kể từ ngày thi chứng

chỉ ngoại ngữ đến ngày đăng kí dự thi thạc sĩ và được cấp bởi cơ sở được ĐHQGHN công nhận (xin xem *Phụ lục 7* và *Phụ lục 8*).

3.2. Xét tuyển đào tạo tiến sĩ

Các chuyên ngành đào tạo bậc tiến sĩ bao gồm: *Ngôn ngữ Anh, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Anh; Ngôn ngữ Nga, LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Nga; Ngôn ngữ Pháp; LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Pháp; Ngôn ngữ Trung Quốc; LL & PP dạy học Bộ môn Tiếng Trung Quốc*

Thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ cần đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ngành ngoại ngữ được đào tạo trong nước hoặc nước ngoài như tiêu mục 2.2.1 ở trên;
2. Có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ thứ 2 như tiêu mục 2.2.2. ở trên;
3. Thí sinh tham gia bảo vệ hồ sơ chuyên môn.

3.3. Điểm xét tuyển và điểm chuẩn

3.3.1. Điểm xét tuyển và điểm chuẩn thi tuyển sinh đào tạo thạc sĩ

Điểm xét tuyển: Để được trong diện xét tuyển, thí sinh phải đạt điểm **5** trở lên (theo thang điểm **10**) ở các môn thi cơ bản và cơ sở; đạt **50** điểm trở lên (theo thang điểm **100**) ở môn Ngoại ngữ thứ 2 (nếu không được miễn thi ngoại ngữ thứ 2).

Điểm chuẩn: Được xác định căn cứ trên chỉ tiêu đào tạo được giao và bằng cách tính tổng điểm thi các môn (trừ Ngoại ngữ thứ 2) của từng thí sinh từ cao nhất trở xuống cho từng ngành, chuyên ngành.

3.3.2. Xét tuyển đào tạo tiến sĩ

Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển trình độ tiến sĩ phải có tổng điểm hồ sơ và đề cương nghiên cứu đạt điểm từ **55** điểm trở lên, trong đó điểm đề cương nghiên cứu tối thiểu phải đạt **25/40** điểm.

3.4. Tài liệu hướng dẫn ôn thi

Thí sinh đăng ký dự thi đào tạo thạc sĩ có thể xem đề cương và dạng thức đề thi của các môn thi trong các phụ lục kèm theo thông báo này.

3.5. Xét tuyển người nước ngoài vào học tại ĐHQGHN

Thí sinh là công dân nước ngoài thực hiện theo văn bản Quy định về việc xét tuyển người nước ngoài vào học tại ĐHQGHN (ban hành kèm theo Quyết định số 4299/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/10/2015 của Giám đốc ĐHQGHN).

4. Hồ sơ dự thi:

4.1. Thời gian và địa điểm phát hành hồ sơ:

- **Thời gian:** Từ ngày 15/6 đến hết ngày 11/8 năm 2017

- **Địa điểm:** Văn phòng Khoa Sau đại học (Phòng 102 nhà A3 – Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội

4.2. Nội dung hồ sơ: Hồ sơ dự thi cần có các giấy tờ sau:

TT	Hồ sơ dự thi đào tạo thạc sĩ	Hồ sơ dự tuyển đào tạo tiến sĩ
1	Phiếu đăng ký dự thi cao học năm 2017 (có mẫu)	Đơn xin dự tuyển đào tạo tiến sĩ năm 2017 (có mẫu)
2	Sơ yếu lý lịch (viết năm 2017 có xác nhận của nơi làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú)	Sơ yếu lý lịch (viết năm 2017 có xác nhận của nơi làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú)
3	Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp đại học và Bảng điểm đại học	Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp đại học và Bảng điểm đại học Bản sao công chứng Bằng thạc sĩ và Bảng điểm cao học
4	Bản sao công chứng văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2 (nếu có)	Bản sao công chứng văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2
5	Các giấy tờ pháp lý xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có), xin xem Phụ lục 4 của Thông báo.	Các giấy tờ pháp lý để xác nhận về thâm niên nghề nghiệp như bản sao công chứng quyết định tuyển dụng, quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn kèm theo hoặc công văn xác nhận thời gian công tác của thủ trưởng cơ quan sử dụng nhân lực để chứng nhận thâm niên công tác
6		Lý lịch khoa học
7		Danh mục và bản sao các công trình khoa học đã được công bố có chứa đầy đủ nội dung bài viết của tác giả, trang bìa và trang mục lục của tạp chí hoặc sách
8		Thư giới thiệu của ít nhất 1 nhà khoa học
9		Đề cương nghiên cứu
10	Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp năm 2017 (trong vòng 6 tháng)	
11	Công văn cử đi dự thi/dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu có)	
12	03 phong bì có tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ, điện thoại người nhận thư	
13	03 ảnh 4 x 6 (có ghi tên và ngày tháng năm sinh sau ảnh) để trong 1 phong bì ghi thông tin giống sau ảnh	
14	Tất cả các giấy tờ trên cho vào túi hồ sơ khổ 28 x 32 (phát hành tại Khoa SDH). Khoa SDH không nhận hồ sơ thiếu các giấy tờ cần thiết như quy định ở trên. Không hoàn trả hồ sơ đã nộp.	

4.3. Thời gian và Địa điểm nộp hồ sơ:

- **Thời gian:** Từ ngày 10/7 đến hết ngày 11/8/2017

- **Địa điểm:** Văn phòng Khoa Sau đại học (Phòng 102 nhà A3 – Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

4.4. Đăng ký dự thi, dự tuyển trực tuyến qua mạng (bắt buộc):

Năm 2017, việc đăng ký dự thi, dự tuyển được thực hiện theo phương thức nộp hồ sơ trực tiếp tại Khoa Sau đại học và đăng ký trực tuyến qua mạng (bắt buộc), cụ thể như sau:

Thí sinh truy cập vào cổng đăng ký tuyển sinh sau đại học của ĐHQGHN tại địa chỉ <http://tssdh.vnu.edu.vn> và thực hiện đăng ký dự thi trực tuyến theo hướng dẫn. Thời gian khai báo thông tin trực tuyến: từ 8h00 ngày 10/7/2017 đến 17h00 ngày 11/8/2017

Lưu ý:

Thí sinh phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực trong các thông tin khai báo;

Thí sinh không đăng ký qua mạng sẽ không đủ điều kiện để dự thi, dự tuyển tuyển sinh.

5. Nộp lệ phí dự thi:

5.1. Thời hạn nộp: Từ ngày 10/7 đến hết ngày 11/8/2017

5.2. Phương thức nộp: Trực tiếp hoặc chuyển khoản

5.2.1. Nộp lệ phí trực tiếp tại Phòng 202 nhà A1 – Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQGHN, đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

5.2.2. Chuyển khoản:

Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN

Số tài khoản: 1507201059468

Ngân hàng: Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh Cầu Giấy, Hà Nội

Khi chuyển khoản ghi rõ các thông tin sau: Họ tên; Ngày sinh; Lệ phí dự thi Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ

5.3. Lệ phí:

- **Thạc sĩ: 420.000 đồng** (Phí đăng ký: 60.000đ; Phí dự thi: 120.000 đồng/thí sinh/môn)

- **Tiến sĩ: 200.000 đồng/thí sinh.**

6. Xem danh sách phòng thi

Thí sinh xem danh sách phòng thi, số báo danh và địa điểm thi tại địa chỉ <http://saudaihoc.ulis.vnu.edu.vn> mục **Tuyển sinh** (Trường không gửi giấy báo dự thi). Thời gian: **Từ ngày 05/9/2017**

Nếu phát hiện sai sót cần báo ngay cho Hội đồng Tuyển sinh sau đại học tại địa chỉ phòng 102 nhà A3, hoặc theo số điện thoại (024)-66806770 trước ngày tổ chức thi tuyển.

7. Thời gian công bố kết quả thi: Trước ngày 29/9/2017

8. Thời gian ra quyết định trúng tuyển và khai giảng khóa học: Trước 24/11/2017

Ghi chú: Trong quá trình đăng ký dự thi/ dự tuyển, nếu thí sinh có vướng mắc cần giải đáp vui lòng gọi đến số (024)-66806770 hoặc (024)-37547435

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Lưu: HCTH, SĐH, Nh50.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Ngô Minh Thủy